TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS-ST
Ngày: 20-7-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trầm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Trần Đông
Ông Trần Đạt Thông

Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân**,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải: Ông Kim Mau- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐST - DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn A
Địa chỉ: 101A, phường T, quận K, Thành phố C.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Tấn Q – Chức vụ: Tổng giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thành V, sinh năm 1993 (Theo văn bản ủy quyền ngày 20-10-2021)
Địa chỉ: Tổ 31, ấp M, xã N, thị xã B, tỉnh V.(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Lâm Trung T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn Cty A trong đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 18-7-2022 trình bày: Ngày 01-4-2017 Cty A có ký hợp đồng số 681/HT2017 với anh Lâm Trung T nội dung là Cty A sẽ bán vật tư nông nghiệp theo yêu cầu cho bên mua là anh T để anh

T trực tiếp sản xuất nông sản và anh T có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho Cty A khi đến hạn, trường hợp trễ hạn thì phải chịu phạt với mức lãi suất là 1,1%/30 ngày. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T không thanh toán đầy đủ tiền mua hàng cho Cty dẫn đến phát sinh nợ quá hạn. Hai bên có tiến hành đối chiếu nợ thông qua sổ chi tiết đơn vị mua, tính đến ngày 31-7-2020 anh Lâm Trung T còn nợ Cty A là 196.835.202đồng. Mặc dù Cty đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc và gởi thông báo yêu cầu thanh toán nợ nhưng anh T vẫn không thực hiện nghĩa vụ. Nay Cty A yêu cầu anh Lâm Trung T phải trả số tiền còn nợ 196.835.202đồng với mức lãi suất 10%/năm tính đến sau ngày đối chiếu công nợ là 01-8-2020 đến ngày 20-7-2022 (23 tháng 20 ngày) là 38.820.276đồng. Tổng cộng gốc và lãi anh T có nghĩa vụ trả cho Cty A là 235.655.478đồng và tiếp tục trả lãi chậm trả với mức lãi suất như trên cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn anh Lâm Trung T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần, Tòa án có tiến hành xuống địa phương để lấy lời khai và xác minh anh nhiều lần nhưng anh đều vắng mặt do anh đã bỏ địa phương đi làm ở xa không rõ địa chỉ. Vì vậy Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt anh T.

Vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, nhận thấy việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và quan hệ pháp luật, xác định đầy đủ và đúng tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ theo trình tự, thủ tục, quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện Kiểm Sát nghiên cứu đúng thời hạn; cấp tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định tại các Điều 93, 94, 95, 96, 97, 109 và Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ về nguyên tắc cơ bản khi giải quyết vụ án, thành phần Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc bị thay đổi theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Từ những chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa hôm nay cho thấy việc Cty A khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền nợ gốc và lãi là 235.655.478đồng và tiếp tục trả lãi chậm trả với mức lãi suất như trên cho đến khi trả hết nợ là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh T phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Cty A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Lâm Trung T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã F, huyện D, tỉnh Trà Vinh, đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy đơn khởi kiện của Cty A có nội dung yêu cầu anh T trả số tiền vay theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là tranh chấp hợp đồng dân sự.

[3]. Xét thấy giữa Cty A và anh Lâm Trung T có giao kết hợp đồng bán vật tư nông nghiệp với nhau, tại thời điểm giao kết hợp đồng các bên đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng giao kết thể hiện bằng phương thức hợp đồng số 681/HT2017. Do anh T đã vi phạm hợp đồng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Cty nên Cty khởi kiện là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm buộc anh Lâm Trung T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 91, 147, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430, 431, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn A khởi kiện anh Lâm Trung T.

Buộc anh Lâm Trung T có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ là 196.835.202đồng với mức lãi suất 10%/năm tính đến sau ngày đối chiếu công nợ là 01-8-2020 đến ngày 20-7-2022 (23 tháng 20 ngày) là 38.820.276đồng.

Tổng cộng gốc và lãi anh T có nghĩa vụ trả cho Cty A là 235.655.478đồng và tiếp tục trả lãi chậm trả với mức lãi suất như trên cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày 21-7-2022 cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng mua bán số 681/HT2017 ngày 01-4-2017 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn A với anh Lâm Trung T.

Về án phí: Buộc anh Lâm Trung T có nghĩa vụ nộp 11.782.773đồng án phí. Công ty Trách nhiệm hữu hạn A không phải chịu án phí hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn A 5.523.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006870 ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Thị Thanh Thảo